|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HÀ NỘI  **NHÓM ĐỊA LÝ**  **(Học sinh *chọn 1 đáp án đúng nhất)*** | **ÔN TẬP MÔN: Đia lý 12**  *Thời gian: tuần từ 9/3 - 14/3/2020*   |  | | --- | | **Mã đề 01** | |

**Câu 1.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 23, cho biết tuyến đường sắt nào sau đây là dài nhất ?

A. Hà Nội – Hải Phòng. B. Hà Nội – Đồng Đăng.

C. Hà Nội – Thái Nguyên. D. Hà Nội – TP Hồ Chí Minh.

**Câu 2.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 23, tuyến đường bộ nối cửa khẩu quốc tế Lao Bảo với quốc lộ 1 là tuyến đường nào ?

A. quốc lộ số 5. B. quốc lộ số 9.

C. quốc lộ số 19. D. quốc lộ số 8.

**Câu 3.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 23, cho biết cảng nào sau đây nằm ở sông Tiền?

A. Mỹ Tho, Trà Vinh. B. Trà Vinh, Cần Thơ.

C. Cần Thơ, Sài Gòn. D. Sài Gòn, Mỹ Tho.

**Câu 4.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 24, cho biết tỉnh nào sau đây có tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tính theo đầu người cao hơn cả ?

A. Bình Dương. B. Cà Mau. C. Khánh Hòa. D. Bắc Ninh.

**Câu 5.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 24, cho biết tỉnh, thành phố nào sau đây có giá trị nhập khẩu nhỏ hơn cả ?

A Hà Nội B. TP Hồ Chí Minh C. Bình Dương. D. Đồng Nai.

**Câu 6.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 25, cho biết trung tâm du lịch nào sau đây là cấp quốc gia?

A. Hạ Long. B. Hải Phòng. C. Đà Nẵng. D. Cần Thơ.

**Câu 7.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 25, cho biết các trung tâm du lịch nào sau đây có cùng cấp ?

A. Hạ Long, Hà Nội. B. Hải Phòng, Đà Nẵng.

C. Vũng Tàu, Nha Trang. D. Cần Thơ, Huế.

**Câu 8.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 15, Vùng có mật độ dân số thấp nhất nước ta là

A. Tây Nguyên. B. Tây Bắc. C. Đông Bắc. D. Nam Trung Bộ.

**Câu 9.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 21, cho biết tỉnh nào sau đây có ngành công nghiệp khai thác, chế biến lâm sản?

A. Gia Lai. B. Kon Tum. C. Đắk Lắk. D. Lâm Đồng

**Câu 10.** Căn cứ vào At lat Địa lí Việt Nam trang 11, hãy cho biết nhóm đất feralit trên đá badan chủ yếu ở vùng nào sau đây?

A. Đông Bắc. B. Tây Bắc. C. Tây Nguyên. D. Trung Bộ.

**Câu 11.** Biện pháp nào sau đây **không** sử dụng trong bảo vệ đất ở miền núi nước ta?

A. Làm ruộng bậc thang. B. Chống nhiễm mặn.

C. Trồng cây theo băng. D. Đào hố kiểu vẩy cá.

**Câu 12.** Nơi nào sau đây ở nước ta có động đất biểu hiện yếu nhất?

A. Tây Bắc. B. Đông Bắc. C. Miền Trung. D. Nam Bộ.

**Câu 13.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây giáp biển?

A. Hà Giang. B. Điện Biên. C. Khánh Hòa. D. Gia Lai.

**Câu 14.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hồ Trị An thuộc lưu vực hệ thống sông nào sau đây?

A. Hồng. B. Mã. C. Thu Bồn. D. Đồng Nai.

**Câu 15.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 15, cho biết đô thị nào sau đây thuộc tỉnh Quảng Bình?

A. Hồng Lĩnh. B. Đồng Hới. C. Cửa Lò. D. Đông Hà.

**Câu 16.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 5, đô thị sau, đô thị nào **không** trực thuộc Trung ương?

A. Hà Nội. B. Cần Thơ. C. Nha Trang. D. Hải Phòng.

**Câu 17.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, đỉnh núi Phan xi păng có độ cao là

A. 2504 m. B. 3096 m. C. 3413 m. D. 3143 m.

**Câu 18.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, tỉnh tiếp giáp với Trung Quốc và Lào là

A. Lai Châu. B. Sơn La. C. Điện Biên. D. Kon Tum.

**Câu 19.** Vùng có địa hình cao nhất nước ta là

A. Đông Bắc. B. Tây Bắc. C. Trường Sơn Bắc. D. Trường Sơn Nam.

**Câu 20.** Dãy núi, ranh giới phân chia khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam nước ta là

A. Hoành Sơn. B. Hoàng Liên Sơn. C. Bạch Mã. D. Trường Sơn Nam.

**Câu 21.** Căn cứ vào At lat Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, tỉnh có diện tích nhỏ nhất nước ta là

A. Bắc Giang. B. Bắc Ninh. C. Hà Nam. D. Hưng Yên.

**Câu 22**. Vùng Nhà nước ta có chủ quyền hoàn toàn về kinh tế, tàu thuyền, máy bay nước ngoài được hoạt động tự do về hoạt động hàng hải và hàng không theo công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982. Đó là:

A. lãnh hải. B. tiếp giáp lãnh hải. C. thềm lục địa. D. vùng đặc quyền kinh tế.

**Câu 23.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 23, hai tuyến đường nối Duyên hải Nam trung Bộ với Tây Nguyên là.

A. Quốc lộ 14, 20 B. Quốc lộ 14,19. C. Quốc lộ 19, 22. D. Quốc lộ 19,26.

**Câu 24.** Do vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có

A. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm. B. gió mùa Đông Bắc hoạt động ở mùa đông.

C. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao. D. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.

**Câu 25.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, Dãy núi hướng cánh cung nơi có đỉnh núi Yên Tử là

A. Sông Gâm. B. Đông Triều. C. Ngân Sơn. D. Bắc Sơn

**Câu 26.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 22, cho biết nhà máy thủy điện nào sau đây thuộc Trung du và miền núi Bắc Bộ

A. Đa Nhim . B. Yaly. C. Hòa Bình. D. Xê xan

**Câu 27.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 11, cho biết loại đất lớn nhất ở vùng Tây Nguyên?

A. feralit đá Ba dan . B. Phù sa. C. feralit đá vôi. D. đất Xám

**Câu 28.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 28,Vị trí địa lí của vùng Tây Nguyên nước ta **không** tiếp giáp với

A. Duyên hải Nam Trung Bộ. B. Đông Nam Bộ.

C. Lào và Cam - Pu - Chia. D. Biển Đông

**Câu 29.** Nước ta đã hình thành thị trường thống nhất từ sau sự kiện nào sau đây ?

A. Đất nước gia nhập WTO năm 2007 B. Thực hiện công cuộc Đổi mới từ năm 1986

C. Sau khi kết thúc chiến tranh năm 1975. D. Bình thường hóa quan hệ với Hoa kì.

**Câu 30.** Khai thác Atlat Địa lí Việt Nam trang 23,hãy cho biết hai thành phố nào sau đây được nối với nhau bằng đường sắt.

A. Hải Phòng - Hạ Long. B. Vũng Tàu - Thành phố Hồ Chí Minh.

C. Đà Lạt - Đà Nẵng. D. Hà Nội - Thái Nguyên.

**Câu 31.** Khai thác Atlat Địa lí Việt Nam, hãy cho biết đường quốc lộ 1A **không** đi qua thành phố nào sau đây ?

A. Cần Thơ. B. Việt Trì. C. Thanh Hoá. D. Biên Hoà.

**Câu 32.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 23, cho biết cửa khẩu Bờ Y nằm trên địa phận tỉnh nào của nước ta?

A. Đắk Nông. B. Kon Tum. C. Đắk Lắk D. Gia Lai.

**Câu 33.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 23, quốc lộ 1 của nước ta được tính bắt đầu từ cửa khẩu nào ?

A.Đồng Đăng. B. Hữu Nghị. C.Móng Cái. D. Tân Thanh.

**Câu 34.** Vì sao Đồng bằng sông Cửu Long không phát triển loại hình giao thông vận tải đường sắt?

A. Cấu tạo địa chất yếu. B. Chi phí xây dựng cao.

C. Trình độ lao động chưa cao. D. Mức độ tập trung công nghiệp thấp.

**Câu 35.** Ý nào sau đây chứng minh Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh **không phải** là hai đầu mối giao thông vận tải quan trọng nhất nước ta?

A. Dân cư tập trung đông, nhu cầu vận tải lớn.

B. Kinh tế phát triển, cơ sở hạ tầng khá tốt.

C. Có vị trí thuận lợi, tập trung nhiều loại hình vận tải.

D. Nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và Nam.

**Câu 36.** Tuyến đường bộ có ý nghĩa quan trọng góp phần làm lên chiến thắng 30/4/1975 ở nước ta?

A. Đường Hồ Chí Minh. B. Quốc lộ 1. C. Quốc lộ 19. D. Quốc lộ 14.

**Câu 37.** Khai thác Atlat Địa lí Việt Nam, cho biết từ Bắc vào Nam, đường quốc lộ 1A đi qua lần lượt các tỉnh thành nào sau đây ?

A. Hà Nam, Hà Tĩnh, Bắc Giang, Cần Thơ, An Giang.

B. Bắc Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Đồng Nai, Cần Thơ.

C. Hà Tĩnh, Hà Nam, Bắc Giang, Đồng Nai, Cần Thơ.

D. Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Bình, Hà Tĩnh, Đồng Nai.

**Câu 38.** Cho bảng số liệu

Tình hình xuất , nhập khẩu nước ta giai đoạn 2005-2014. (tỉ USD)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | 2005 | 2007 | 2010 | 2012 | 2014 |
| Xuất khẩu | 32 | 49 | 72 | 115 | 150 |
| Nhập khẩu | 37 | 62 | 85 | 114 | 148 |

Để thể hiện tốc độ tăng trưởng giá trị xuất, nhập khẩu nước ta giai đoạn 2005-2014, biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

A. Biểu đồ tròn. B. Biểu đồ đường. C. Biểu đồ miền. D. Biểu đồ cột.

**Câu 39**. Làng tranh Đông Hồ thuộc địa phận tỉnh nào ở nước ta?

A. Bắc Ninh. B. Thừa Thiên Huế. C. Bình Thuận. D. Quảng Trị.

**Câu 40**. Tên một làng nghề làm gốm nổi tiếng thuộc vùng Bắc Bộ nước ta?

A. Bát Tràng. B. Chuôn Ngọ. C. Vạn Phúc. D. Đồng Kỵ.

………………HẾT……………..